

Phẩm 3: ĐỨC NHƯ LAI DIỆU GIÁC NHẬP TRUNG ẤM PHẦN THÂN

Bấy giờ, ở trên tòa có vị Bồ-tát tên là Định Hóa Vương, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, vén áo vai phải, gối bên phải quỳ sát đất, chắp tay trước Phật, bạch:

–Lành thay! Bạch Thế Tôn! Thế Tôn đã nói một cách rõ ràng về ý nghĩa này để khiến cho chúng sinh hiểu rõ. Âm hưởng của pháp này khiến cho người có chí hướng nghe dễ được hóa độ, nhưng lại có người khó hóa độ. Con xét thấy chúng sinh kẻ có tham dục, sân hận, si mê giảm dần; kẻ không có tham dục, sân hận, si mê giảm dần. Hoặc ở nơi pháp hữu đối, hoặc ở nơi pháp không đối. Hoặc ở nơi pháp hữu kiến, hoặc ở nơi pháp vô kiến. Hoặc ở nơi pháp hữu lậu, hoặc ở nơi pháp vô lậu. Hoặc ở nơi pháp hữu vi, hoặc ở nơi pháp vô vi. Hoặc ở nơi pháp có thể ghi nhận, hoặc ở nơi pháp không thể ghi nhận. Hoặc ở nơi pháp dục giới. Hoặc ở nơi pháp không thể hiểu được. Hoặc ở nơi pháp sắc giới. Hoặc ở nơi pháp vô sắc giới. Hoặc ở nơi pháp trung ấm có hình tướng vi tế. Hoặc ở nơi pháp trung ấm không có hình tướng vi tế. Hoặc ở nơi pháp năm sắc có thức. Hoặc ở nơi pháp năm sắc không thức. Hoặc ở nơi pháp phi tướng phi bất tướng thức. Hoặc không ở nơi pháp phi tướng phi bất tướng thức. Hoặc ở nơi trụ thứ nhất cho đến trụ thứ chín. Có trụ thứ nhất không phải trụ thứ nhất. Có trụ thứ chín không phải là trụ thứ chín. Kính mong Thế Tôn mỗi mỗi diễn bày khiến cho các Bồ-tát vĩnh viễn không còn do dự, các loại chúng sinh nghe pháp đều được giải thoát. Đức Thế Tôn dùng Phạm âm thanh tịnh hòa diệu tán thán Bồ-tát Định Hóa Vương:

–Lành thay! Lành thay! Nay Tộc tánh tử! Ông đã có thể ở trước Như Lai gầm lên tiếng gầm sư tử. Ta nay sẽ vì ông phân biệt nói rõ. Hãy lắng nghe và khéo suy nghĩ. Những điều ông hỏi về pháp có thể thấy hoặc pháp không thể thấy, đó là mắt thấy sắc, là sắc đi vào mắt.

Bồ-tát Định Hóa Vương thưa:

–Không phải mắt thấy sắc, cũng không lìa mắt; không phải là sắc đi vào mắt, cũng không lìa sắc.

Phật bảo Bồ-tát Định Hóa Vương:

–Nay Tộc tánh tử! Mắt không phải là sắc, sắc không phải là mắt, vậy điếu gì là quan sát?

Bồ-tát Định Hóa Vương bạch:

–Bạch Thế Tôn! Pháp thức thật ở nơi pháp quán mà sinh khởi. Phật bảo Bồ-tát Định Hóa Vương:

–Này Tộc tánh tử! Thế nào thức là có pháp hay thức là không pháp?

Bồ-tát Định Hóa Vương bạch:

–Bạch Thế Tôn! Thức không phải là hữu vi, không lìa hữu vi.

Thức không phải là vô vi, không lìa vô vi.

Phật bảo Bồ-tát Định Hóa Vương:

–Thế nào gọi là hữu vi, thế nào gọi là vô vi? Bồ-tát Định Hóa Vương bạch Phật:

–Pháp nào sinh khởi là hữu vi, pháp nào an trụ là vô vi.

Đối với pháp Đệ nhất nghĩa thì không thấy có khởi, cũng không thấy có trụ, vì pháp tánh thanh tịnh, không sắc, không thức.

Đối với pháp Niết-bàn thì không có nhiễm chấp. Mắt không phải là sắc, sắc không phải là mắt nên không thể thấy pháp, cũng không thể không thấy pháp.

Mắt quá khứ, sắc quá khứ, thức quá khứ; mắt vị lai, sắc vị lai, thức vị lai; mắt hiện tại, sắc hiện tại, thức hiện tại. Không có mắt, sắc và thức; không phải là không có mắt, sắc và thức. Đó là pháp Niết-bàn thanh tịnh.

Bấy giờ, Bồ-tát Định Hóa Vương bạch Phật:

–Nay con muốn nghe Như Lai giảng nói về pháp hữu đối và pháp vô đối.

Phật bảo Bồ-tát Định Hóa Vương:

–Này Tộc tánh tử! Âm thanh là hữu đối hay vô đối? Bồ-tát Định Hóa Vương bạch Phật:

–Âm thanh cũng là hữu đối mà cũng là vô đối.

Phật bảo Bồ-tát Định Hóa Vương:

–Âm thanh cũng không hữu đối cũng không vô đối. Này Tộc tánh tử! Thế nào, âm thanh này là có, là không, là hư, là thực? Này Tộc tánh tử! Thế nào, hư không có thể vẽ thành chữ chăng?

Bồ-tát Định Hóa Vương thưa:

–Vâng, bạch Thế Tôn! Không thể vẽ được. Vì sao? Vì Như Lai tu tập công hạnh trong a-tăng-kỳ kiếp, cũng không thấy có,

cũng không thấy không, cũng không thấy có ba đời, cũng không thấy không có ba đời, cho đến phi tướng phi bất tướng cũng như vậy.

Bồ-tát Định Hóa Vương bạch Phật:

–Các pháp quan sát như trên đều được nhận biết rõ. Kính mong Đức Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn nói về ba pháp vi diệu. Thế nào là tối vi diệu? Hình tướng của trung ấm chẳng? Hình tướng của năm sắc thức chẳng? Phi tướng phi bất tướng thức chẳng?

Khi ấy, Đức Thế Tôn nhận biết tâm của chúng hội đều có sự nghi ngờ liền ở trên tòa nói tụng:

*Ta thọ khổ ba
cõi Tâm ngu lầm, si
ái Trãi qua a-tăng-
kỳ*

*Nơi có cũng nơi
không. Phá trừ kiếp
sinh tử*

*Nay mới được
thành Phật Dùng bản
nguyện thệ lớn Độ kẻ
không được độ.*

*Phật lực đáng
tột cùng Ba cõi không
ai bằng Toàn bộ
không hai tâm*

*Tự thệ nguyện thành
Phật. Ta từ Phật Chánh
Chú Mới phát tâm vô
đẳng*

*Ở trong dục
vây buộc Kiên cố khó
nhỏ trừ.*

*Không định, nguyện, vô
tướng Phân biệt ba Tam-
muội Trước, niệm thở ra vào*

*Phân biệt đường
thiện ác. Giữ tâm như
bưng dầu Hành bộ chẳng
thất nghi*

*Như người thấy kiếp
thiên Đốt thiên kẻ trọng tội.*

*Phước sinh trời
Quang Âm Nhẹ nhàng ở
phương kia Ba phẩm loại
chúng sinh Kẻ thọ hình
trung ám.*

*Nhận biến hóa không
lường Ngoài Ta, ai nói
được?*

*Năm sắc thức chúng
sinh Bất đồng trong ba
cõi.*

*Như Lai bậc tối
thắng Vào thức kia giáo
hóa Mỗi mỗi phân biệt
nói Không vướng trãm
tám ái. Ứng thành Tu-đà-
hoàn Nói pháp Tu-đà-
hoàn Ứng thành Tư-đà-
hàm Nói pháp Tư-đà-
hàm.*

*Ứng thành A-
na-hàm Nói pháp A-
na-hàm Ứng thành
A-la-hán Nói pháp
A-la-hán.*

*Ứng thành Phật-
bích-chi Nói pháp Phật-
bích-chi Người ứng đạo
Bồ-tát Nói pháp đạo Bồ-
tát.*

*Chứng đắc Tu-
đà-hoàn Ba mươi hai*

ức người Chứng đắc
Tư-đà-hàm Bốn mươi
hai ức người. Chứng
đắc A-na-hàm Năm
mươi hai ức người
Chứng đắc A-la-hán
Sáu mươi hai ức người.

Chứng đắc Phật-bích-chi

Bảy mươi hai ức
người Chứng đắc đạo
Bồ-tát Tám mươi hai
ức người.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói tụng:

Ta vốn không tâm
pháp Hiện vì giáo hóa
chúng Thấy khói biết có
lửa Thấy mây biết có
mưa. Hành bộ biết quân
tử Thấy sao biết có trăng
Tâm ngã, Ta tận dứt
Không có ngã, vô ngã.
Trải qua vô số kiếp
Không biết số tháng
ngày Phật quả do tư duy

Phàm phu không đạt
tới. Lành thay, đại Thánh
Tôn! Chiếu khắp mười
phương cõi Xa lìa pháp dục
giới

Ở trung ấm giáo
hóa. Giáo pháp chư Phật
này Nơi ấm không thấy
ấm Các loại chúng sinh
ấy Phát nguyện đều sai
khác. Chấp ngã tự trói
buộc

Ta vốn cũng như
thế Phật nhờ chánh tư

duy Suy xét mọi nguồn
gốc. Trong mỗi ý, mỗi
niệm Dứt trần cấu
không khó Trần cấu khi
thắng Ta Ta đọa ba cõi
ác.

Ta nay thắng
trần cấu Dứt cấu,
nhập Niết-bàn

Lành thay, đại
Thánh Tôn! Bước riêng
không hai vết. Thấy đạo
tích của Ta Người Diêm-
phù được độ Thân hành
có ba việc Khẩu hành có
bốn việc.

Ý hành có ba
việc Biến sinh tử trần
cấu Chúng sinh ở
chín cõi Thức là chốn
trái qua. Phân biệt
ngã, vô ngã

Không ngã cũng
không bỉ Các Đức Phật,
Thế Tôn Tâm rộng không
biên giới. Một lòng nghĩ
chúng sinh Chốn thọ
không giới hạn Thân tịnh
không làm ác Miệng nói
luôn thanh tịnh. Tâm tịnh
như tâm Phật

Đó là pháp chư
Phật Thân là đồ chứa
khổ Đây chẳng có ba
đời. Ngoài ta không
ai biết Ai biết miễn
khổ này Công đức
của Như Lai Các

*tướng như mi, vế.
Tướng ngực của sư tử
Mỗi sợi lông đều
sáng Bàn tay thiên
bức lý Chỉ rõ nẻo
thiện ác.*

*Lưỡi, răng, tiếng
sáng trong Tế độ hằng sa
kiếp*

*Mắt, tai, mũi và
tóc Đỉnh vô kiến –
nhục kế Hư không có
thể cùng*

Tướng Phật thật vô lượng.

Đức Thế Tôn nói tụng này rồi, có tám mươi ức chúng sinh trung ấm đối với cảnh giới Niết-bàn Vô dư đều phát tâm kiên cố, mỗi mỗi đều thành Phật và có cùng một hiệu với Đức Như Lai Diệu Giác.

Phật bảo Bồ-tát Định Hóa Vương:

–Những điều ông hỏi về hữu lậu, vô lậu; có đối, không đối; có thể thấy pháp quá khứ, hiện tại, vị lai hay không thể thấy pháp quá khứ, hiện tại, vị lai, nay Như Lai sẽ nói với ông.

Bồ-tát Định Hóa Vương bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con mong muốn được nghe Phật dạy.

Phật bảo Bồ-tát Định Hóa Vương:

–Nên lắng nghe, lắng nghe và khéo suy nghĩ! Ta sẽ vì ông phân biệt nói rõ.

Này Định Hóa Vương! Như thế nào là duyên tận? Cái gì là không phải duyên tận? Đó là sáu nhập trần cấu, các pháp nhiễm, ngã si, ngã ái. Quan sát pháp hơi thở ra vào, bên trong bên ngoài, tám vạn bốn ngàn độ vô cực đời đời không thể diệt, niệm niệm tạo thành hình tướng của chúng. Pháp hữu lậu có tám vạn bốn ngàn, pháp vô lậu có ba mươi bảy, là các pháp hữu vi và vô vi. Đây không phải là đạo Niết-bàn. Thân thanh tịnh không phạm các điều ác, miệng không nói lời quấy, tâm tịnh với định hợp bốn tâm vô lượng biến mãn rộng khắp. Đó gọi là hạnh của Bồ-tát.

